

Số: 26 /2025/BC-ĐTTS-HĐQT

TP. Hải Phòng, ngày 29 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÓNG TÀU THỦY SẢN VIỆT NAM
(06 tháng năm 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CP CƠ KHÍ ĐÓNG TÀU THỦY SẢN VIỆT NAM;
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 Phan Đình Phùng, phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0904 212 794 Email: fiship.vietnam@gmail.com
- Website: <http://dongtauthuysan.vn/>
- Vốn điều lệ: 56.249.660.000 đồng (Viết bằng chữ: Năm mươi sáu tỉ, hai trăm bốn mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng);
- Mã chứng khoán: FSO (UPCoM);
- Mô hình quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam (Công ty): Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Tổng giám đốc.

Thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 16/11/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty báo cáo tình hình quản trị Công ty trong 06 tháng đầu năm 2025, cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), cụ thể:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1.	20/2025/NQ-ĐTTS-ĐHĐCĐ	11/4/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (họp trực tiếp): 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2024 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) năm 2024 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

		3. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định pháp luật để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty trên cơ sở đề xuất của BKS. 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán theo Báo cáo kiểm toán số 29/2024/BCKT-E.AFA ngày 03/3/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam. 5. Thông qua báo cáo thù lao HĐQT, BKS trong năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 với Tổng hạn mức là 90.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín mươi triệu đồng). 6. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty; 7. Thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025; 8. Thông qua Tờ trình số 15/2025/TTr-ĐTTS-HĐQT ngày 20/3/2025 về việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với Ông Trần Hữu Hoàng và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty (nhiệm kỳ năm 2022 – 2026) thay thế thành viên vừa được miễn nhiệm. 9. Thông qua danh sách ứng viên đề bầu cử bổ sung 01 (một) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty (nhiệm kỳ năm 2022 – 2026), như sau: - Ứng viên đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty (01 người): Ông Nguyễn Mạnh Tuấn Vũ (do cổ đông Tổng Công ty thủy sản Việt Nam - CTCP đề cử); 10. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung 01 (một) Thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ năm 2022 – 2026), như sau: Căn cứ kết quả kiểm phiếu và quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các Ông/Bà có tên dưới đây đã trúng cử bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam (nhiệm kỳ năm 2022 – 2026), như sau: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn Vũ – Thành viên
--	--	--

014
ÔNG
Ô PH
CƠ
TÀU
IẾT
HANG

			Hội đồng quản trị Công ty; 11. Điều khoản thi hành: Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Nghị quyết này được thông báo tới các cổ đông của Công ty qua website: http://www.dongtauthuysan.vn HĐQT Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và các quy định của Công ty./.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Năm 2025)

1. Thông tin về Thành viên HĐQT Công ty:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Lê Vĩnh Hòa	Chủ tịch HĐQT	15/4/2022	
2.	Ông Lương Thế Long	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	15/4/2022	
3.	Ông Trần Hữu Hoàng	Thành viên HĐQT	26/10/2023	11/4/2025
4	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn Vũ	Thành viên HĐQT	11/4/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT Công ty:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Lê Vĩnh Hòa	04	100%	
2.	Ông Lương Thế Long	04	100%	
3.	Ông Trần Hữu Hoàng	03	100%	
4.	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn Vũ	01	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT Công ty đối với Ban Tổng giám đốc:

- **Phân công trách nhiệm và tổ chức họp định kỳ:** Hội đồng quản trị Công ty đã phân công rõ ràng nhiệm vụ cho từng thành viên, hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch HĐQT. Các cuộc họp định kỳ được tổ chức hàng quý (không kể các kỳ họp đột xuất), là diễn đàn để Tổng giám đốc báo cáo kết quả thực hiện và những nội dung còn tồn tại so với nghị quyết của HĐQT.

- **Giám sát theo lĩnh vực phụ trách:** Dựa trên chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, từng thành viên HĐQT trực tiếp theo dõi, kiểm tra và giám sát các hoạt động xây dựng kế hoạch, triển khai công việc của Ban Tổng giám đốc.

- **Trao đổi, phối hợp thường xuyên:** Các thành viên HĐQT và Ban Tổng giám đốc duy trì kênh liên lạc thường xuyên thông qua email, Zalo, điện thoại để trao đổi, xử lý kịp thời các vấn đề quan trọng trong điều hành doanh nghiệp.

- **Bám sát thực tiễn – chỉ đạo linh hoạt:** HĐQT luôn theo sát tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, kịp thời ban hành các chủ trương, định hướng và chỉ đạo nhằm hỗ trợ Ban Tổng giám đốc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- **Tăng cường kiểm tra, giám sát:** HĐQT tiếp tục đẩy mạnh công tác giám sát toàn diện đối với Ban Tổng giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy điều hành, bảo đảm sự an toàn, minh bạch và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT Công ty (nếu có): *Không có.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Công ty trong 06 tháng đầu năm 2025:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-ĐTTS-HĐQT	09/01/2025	- Thống nhất ghi nhận số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty, đề nghị Ban điều hành Công ty lưu ý trong Báo cáo Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Sau khi có kết quả chính thức được kiểm toán, Ban điều hành Công ty căn cứ tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty trình Hội đồng quản trị xem xét để chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. - Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 - Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. - Thông qua việc chốt danh sách cổ đông Công ty để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, như sau: + Ngày đăng ký cuối cùng: 14/03/2025; + Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu phổ thông –	100%

			01 quyền biểu quyết; + Thời gian dự kiến đại hội: 11/04/2025; + Địa điểm và nội dung họp: Sẽ thông báo cụ thể trong Thư mời tham dự ĐHĐCĐ đến từng cổ đông. - Thông qua việc giao Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ hoàn thiện thủ tục chốt danh sách cổ đông, gửi thông báo tới Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) về việc chốt danh sách cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; và chuẩn bị các tài liệu phục vụ công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty trình HĐQT xem xét phê duyệt.	
2	06/2025/NQ-ĐTTS-HĐQT	21/02/2025	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông Công ty để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025, như sau: + Ngày đăng ký cuối cùng: 14/3/2025; + Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu phổ thông – 01 quyền biểu quyết; + Thời gian dự kiến đại hội: 11/4/2025; + Địa điểm và nội dung họp: Sẽ thông báo cụ thể trong Thư mời tham dự ĐHĐCĐ đến từng cổ đông. - Giao Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ hoàn thiện thủ tục chốt danh sách cổ đông, gửi thông báo tới Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) về việc chốt danh sách cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty (dự kiến ngày 14/3/2025); và chuẩn bị các tài liệu phục vụ công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt.	
3	09/2025/NQ-ĐTTS-HĐQT	20/03/2025	- Thông qua thời gian và địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty, cụ thể như sau: + Thời gian: 11/4/2025; Địa điểm: Hội trường Cơ sở 02 – Công ty cổ phần Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam (Thôn Song Mai "nay là TDP Khánh Thịnh" , phường An	

			Hồng, quận An Dương, Hải Phòng). - Thông qua nội dung của Dự thảo Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. - Thông qua nội dung của Dự thảo Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. - Thông qua nội dung của Dự thảo Tờ trình về việc Báo cáo thù lao HĐQT, BKS trong năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. - Thông qua nội dung của Dự thảo Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. - Thông qua nội dung của Dự thảo Tờ trình về việc thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. - Thông qua nội dung của Dự thảo Tờ trình về việc miễn nhiệm TV HĐQT đối với Ông Trần Hữu Hoàng và bầu bổ sung TV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2026 thay thế thành viên vừa được miễn nhiệm để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 - Giao TGD Công ty chỉ đạo các phòng nghiệp vụ hoàn thiện các tài liệu khách có liên quan tới Đại hội và thực hiện công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty theo kế hoạch đã được thông qua đúng quy định của Điều lệ Công ty và các Quy định pháp luật có liên quan.	
4	22/2024/NQ-ĐTTS-HĐQT	11/4/2025	- Thống nhất ghi nhận số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I năm 2025; Dự kiến hoạt động sản xuất kinh doanh Quý II năm 2025; - Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính Quý I năm 2025 - Thống nhất thông qua việc phân phối mức thù lao HĐQT, BKS cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2025 sẽ thực	100%



		hiện như năm trước	
--	--	--------------------	--

III. Ban kiểm soát Công ty (Năm 2025)

1. Thông tin về Thành viên BKS Công ty:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Ông Lưu Mạnh Cường	Trưởng ban	Bổ nhiệm vị trí Trưởng BKS từ ngày 26/10/2023	Thạc sĩ Tài chính Quốc tế và Quản trị Kinh doanh
2.	Ông Trần Công Toại	Thành viên	Bổ nhiệm làm Thành viên BKS từ ngày 15/4/2022	Đại học
3.	Bà Lê Cao Thùy Linh	Thành viên	Bổ nhiệm làm Thành viên BKS từ ngày 26/10/2023	Thạc sĩ Kế toán

2. Cuộc họp của BKS Công ty:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Lưu Mạnh Cường	2/2	100%	100%	
2.	Ông Trần Công Toại	2/2	100%	100%	
3.	Bà Lê Cao Thùy Linh	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS Công ty đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và cổ đông của Công ty:

- Thực hiện xem xét giám sát, kiểm tra HĐQT và Ban điều hành của Công ty trong việc quản lý, điều hành, công tác quản trị Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024 và 2025.

- Kiểm tra, giám sát và đánh giá: việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh; thực trạng hoạt động SXKD, thực trạng tài chính của Công ty; việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính hệ thống, trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban điều hành Công ty trong quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh trong năm 2024 và 06 tháng đầu năm 2025; trong công tác kế toán, sổ sách kế toán; trong việc tổ chức kế toán, thống kê và lập BCTC; trong nội dung BCTC Công ty, các phụ lục và tài liệu liên quan; kiểm tra BCTC quý, giữa niên độ và cả năm; trình báo cáo thẩm định BCTC năm, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ thường niên.

- Giám sát các hoạt động của Công ty nhằm tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ; giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ các quy chế khác của Công ty.

- Kiểm tra các hoạt động chính của Công ty như: công nợ, các hợp đồng mua

bán, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng vay, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí ...

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, có ý kiến trao đổi với HĐQT và Ban điều hành của Công ty trong việc: Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2024, các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2025, xây dựng và thực hiện kế hoạch 2025, kiến nghị với HĐQT các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả SXKD, công tác bổ nhiệm và điều chuyển nhân sự Ban điều hành Công ty...

- Trong 06 tháng đầu năm 2025, BKS đã có tất cả 02 kỳ làm việc họp trực tiếp và trực tuyến (thông qua các phương tiện truyền thông). Các kỳ làm việc này nhằm để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể như sau: Thẩm định BCTC đã kiểm toán 2024; xem xét BCTC Quý 1, Quý 2 năm 2025; các Báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2025; kế hoạch làm việc chung của BKS trong năm 2025.

3.1. Đối với HĐQT Công ty: Số lượng Thành viên HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2025 hoạt động đầy đủ theo đúng quy định. Tính đến hết ngày 30/6/2025, BKS Công ty không nhận được những kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với HĐQT Công ty hay cá nhân các thành viên HĐQT.

3.2. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác: Trong 06 tháng đầu năm 2024, BKS Công ty không nhận được những kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS Công ty đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS Công ty hoạt động độc lập, khách quan trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao nhưng vẫn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong công tác kiểm tra giám sát trên tinh thần xây dựng, hợp tác. Theo sát việc ban hành các Nghị quyết của HĐQT và hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo việc kiểm tra, giám sát được liên tục nhưng không ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty;

- Các Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2025 được gửi đầy đủ đến BKS;

- Các cuộc họp của HĐQT trực tiếp hoặc trực tuyến đều được thực hiện đầy đủ việc mời BKS tham dự và các cuộc họp được tổ chức theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đều được gửi thư điện tử cùng thời điểm đến BKS Công ty;

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến BKS cùng thời điểm và theo cách như đối với các thành viên HĐQT;

- Quyền tiếp cận thông tin của BKS được đảm bảo;

- BKS Công ty cũng luôn đưa ra những kiến nghị kịp thời để Ban điều hành có những quyết sách phù hợp nhằm đạt hiệu quả trong hoạt động SXKD của Công ty;

- Tính đến hết ngày 30/6/2024, BKS Công ty không nhận được bất cứ kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *Không có.*

IV. Ban Tổng giám đốc Công ty

STT	Thành viên Ban Tổng giám đốc	Ngày/tháng/năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Thành viên Ban Tổng giám đốc
1.	Ông Lương Thế Long - Tổng giám đốc	22/08/1978	Kỹ sư	Bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc từ ngày 14/8/2023 đến nay
2	Ông Vũ Hồng Trường - Phó Tổng giám đốc	06/12/1971	Cử nhân	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc từ ngày 14/8/2023 đến nay

V. Kế toán trưởng Công ty

Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Ngô Thị Thu Hà – Kế toán trưởng	22/10/1987	Cử nhân	Bổ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 15/06/2016 đến nay

VI. Đào tạo về quản trị Công ty

Công ty đã chủ động xây dựng kế hoạch, đưa ra giải pháp cụ thể theo quy định về quản trị Công ty để các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị công ty kiêm nhiệm Thư ký HĐQT Công ty cùng các cán bộ quản lý khác tùy theo từng thời điểm, tùy từng vị trí công tác và chuyên môn nghiệp vụ để tham gia một số chương trình đào tạo, hội thảo, hội nghị và các lớp đào tạo ngắn hạn, dài hạn khác để nâng cao nghiệp vụ, cập nhật các thông tin, kiến thức về chuyên môn của mình.

Tuy nhiên, trong 6 tháng đầu năm 2025, tình hình nhân sự của Công ty đã thực hiện tinh gọn giảm nhẹ, một người kiêm nhiệm nhiều việc khác nhau, hoạt động SXKD đã có nhiều chuyển biến tích cực, về cơ bản, người phụ trách quản trị công ty đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm thực tiễn trong công tác chuyên môn. Trong thời gian tới, khi có các khóa đào tạo phù hợp về quản trị công ty cũng như các chương trình đào tạo ứng dụng công nghệ mới (như Trí tuệ nhân tạo – AI), Công ty sẽ tiếp tục cử cán bộ tham gia nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành và cập nhật xu hướng phát triển mới.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Phụ lục I: Danh sách về người có liên quan của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2025, được đính kèm.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có.**

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ Công ty với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có.**

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác là Thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty:

Phụ lục II: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ năm 2024, được đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: *Không có.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Vĩnh Hòa

PHỤ LỤC I

Danh sách về người có liên quan của Công ty (06 tháng đầu năm 2025)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty số:/2025/BC-ĐTTS-HĐQT ngày 29 tháng 7 năm 2025)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
I.									
1.	Lê Vĩnh Hòa	022C003653 024C101369 079C101369 001C534456	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Số 048082006750, ngày cấp 10/02/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Tháng 25/04/2019		Bổ nhiệm	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Đại diện phần vốn của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP (SEAPRODEX)
1.01	Bố ruột: Lê Văn Thường		Không	Số 048043001472, ngày cấp 28/06/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	344 Hoàng Diệu, phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng				Không
1.02	Mẹ ruột: Võ Thị Vũ		Không	Số 048151003298, ngày cấp 28/06/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	344 Hoàng Diệu, phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng				Không
1.03	Anh ruột: Lê Huy Vĩnh	045C102040	Không	Số 049081012865, ngày cấp 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh				Không
1.04	Chị dâu: Trương Thị Thùy Diễm		Không	Số 083183000215, ngày cấp 25/02/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh				Không

1.05	Em ruột: Lê Vũ Kỳ Nam		Không	TTXH Số 048089000332, ngày cấp 16/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Mình 344 Hoàng Diệu, phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng			Không
1.06	Bố vợ: Thái Phúc		Không	Số 052047000315, ngày cấp 13/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Hoàng Anh Gia Lai Lakeview, 72 Hàm Nghi, phường Thạc Gián, Thành phố Đà Nẵng			Không
1.07	Mẹ vợ: Nguyễn Thị Kim Dung		Không	Số 031155005875, ngày cấp 13/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Hoàng Anh Gia Lai Lakeview, 72 Hàm Nghi, phường Thạc Gián, Thành phố Đà Nẵng			Không
1.08	Vợ: Thái Thị Thu Thảo		Không	Số 048183003473, ngày cấp 14/06/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh			Không
1.09	Con ruột: Lê Thái Chi Mai		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh			Không
1.10	Con ruột: Lê Thái Anh Minh		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh			Không
1.11	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX)		Tổ chức có liên quan – Phó Tổng giám đốc	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	Từ 10/2020		Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (có đóng sở hữu trên 5%)
1.12	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung		Tổ chức có liên quan – Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Tài chính TP. Đà Nẵng	01 Bùi Quốc Hưng, phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	Từ 12/2018		Tổ chức có liên quan
1.13	CTCP Thủy sản		Tổ chức có	GCNĐKDN số	320 Hưng Phú, phường	Từ 06/2015		Tổ chức có liên

	số 4		liên quan – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	0302317620, ngày cấp 31/3/2016 tại Sở Tài chính TP.HCM	Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh			quan
1.14	CTCP Thủy Đặc Sân		Tổ chức có liên quan – Thành viên Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0302598530 ngày cấp 24/06/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	B23/63, Hoàng Phan Thái, xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.	Tháng 04/2023		Tổ chức có liên quan
2.	Lương Thế Long		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc	Số 031078016408 cấp ngày 01/03/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Vân Tra, xã An Đông, huyện An Dương, thành phố Hải phòng	Tháng 08/2023	Bổ nhiệm	Thành viên Hội đồng quản trị kiểm Tổng giám đốc - Đại diện phần vốn của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX)
2.01	Vợ: Trần Thị Thu Phương		Không	Số 036182001060 cấp ngày 01/10/2015 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Vân Tra, xã An Đông, huyện An Dương, thành phố Hải phòng			Không
2.02	Con gái: Lương Bảo Ngọc		Không	Số 036305002376 cấp ngày 07/07/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Vân Tra, xã An Đông, huyện An Dương, thành phố Hải phòng			Không
2.03	Con gái: Lương Bảo Châu		Không	Còn nhớ chưa có CCCD	Thôn Vân Tra, xã An Đông, huyện An Dương, thành phố Hải phòng			Không
2.04	Con trai: Lương Gia Hưng		Không	Còn nhớ chưa có CCCD	Thôn Vân Tra, xã An Đông, huyện An Dương, thành phố Hải phòng			Không
2.05	Bố ruột: Lương Văn Diễm		Không	Số 031047001473 cấp ngày 21/3/2019 tại Cục CS ĐKQL cư trú và	Thôn Vân Tra, xã An Đông, huyện An Dương, thành phố Hải phòng			Không

2.06	Mẹ ruột: Phạm Thị Mão		Không	DLQG về dân cư Số 0309844239 cấp ngày 4/8/2008 tại Công an Hải Phòng	Thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải phòng				Không
2.07	Em trai: Lương Thế Phương		Không	Số 031080000091 cấp ngày 23/06/2014 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải phòng				Không
2.08	Em dâu: Nguyễn Thị Thanh Hương		Không	Số 031179000463 cấp ngày 30/10/2014 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải phòng				Không
2.09	Bố vợ: Trần Sỹ Phan		Không	Số 036045006328 cấp ngày 01/05/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Mỹ Thắng, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh nam Định				Không
2.10	Mẹ vợ: Trần Thị Xuân		Không	Số 036147008598 cấp ngày 10/05/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Xã Mỹ Thắng, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh nam Định				Không
3	Nguyễn Mạnh Tuấn Vũ		Thành viên HĐQT	Số 042091014896, ngày cấp 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44 Đường 14, KDC Cotec, Ấp 3, Xã Phú Xuân, Nhà Bè, TPHCM	11/4/2025		Bổ nhiệm	Thành viên HĐQT
3.01	Vợ: Nguyễn Đào Kim Thoa		Không	Số 079195037301 ngày cấp 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44 Đường 14, KDC Cotec, Ấp 3, Xã Phú Xuân, Nhà Bè, TPHCM				Không
3.02	Con ruột: Nguyễn Đào An Tuệ		Không	Chưa có CCCD	Số 44 Đường 14, KDC Cotec, Ấp 3, Xã Phú Xuân, Nhà Bè, TPHCM				Không

3.03	Bố ruột: Nguyễn Văn Hiến		Không	Số 042061006973 ngày cấp 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44 Đường số 14, KDC Cotec, Tổ 17, Ấp 1, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh			
3.04	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Nhung		Không	Số 042162006649 ngày cấp 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44 Đường số 14, KDC Cotec, Tổ 17, Ấp 1, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh			Không
3.05	Anh trai: Nguyễn Mạnh Tuấn		Không	Số 042088004345 ngày cấp 15/01/2023 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	39/11/10 Thống Nhất, P. Bình An, TP. Dĩ An, Bình Dương			Không
3.06	Bố vợ: Đào Văn Cặp		Không	Số 079062017624 ngày cấp 02/01/2023 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	270B/7/22/5 Lý Thường Kiệt, P6, Q.Tân Bình, TPHCM			Không
3.07	Mẹ vợ: Nguyễn Thị Ngọc Thủy		Không	Số 079160003316 ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	270B/7/22/5 Lý Thường Kiệt, P6, Q.Tân Bình, TPHCM			Không
3.08	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX)		Tổ chức có liên quan – Phó Trưởng phòng Quản lý Danh mục đầu tư	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	14/11/2019		Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
3.09	CTCP Đồ hộp Hạ Long		Tổ chức có liên quan – Thành viên BKS	GCNĐKDN số 0200344752 ngày cấp 05/3/1999 tại Sở Tài chính TP. Hải Phòng	71 Lê Lai, phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	4/6/2021		Tổ chức có liên quan – Thành viên BKS
3.10	CTCP Thủy sản		Tổ chức có	GCNĐKDN	100/26 Bình Thới, Phường	28/4/2022		Tổ chức có liên

	số 5	liên quan – Thành viên HDQT	0301909649 ngày cấp 16/6/2006 tại Sở Tài chính TP.HCM	14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh			quan – Thành viên HDQT
BANKIỂM SOÁT							
II.							
4.	Lưu Mạnh Cường	021C499146 003C189102	Số 079095010881, ngày cấp 26/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Masteri Thảo Diên - T3, 159 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh	26/10/2023	Bổ nhiệm	Trưởng Ban kiểm soát
4.01	Bố ruột: Lưu Phùng Tiến		Số 079070036320, ngày cấp 07/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, phường Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh			Không
4.02	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Nguyệt Thu		Số 083171001049, ngày cấp 07/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, phường Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh			Không
4.03	Em ruột: Lưu Binh An		Số 079200007301, ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Landmark 1, Khu đô thị Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh			Không
4.04	Em ruột: Lưu Thiên Ái		Số 079304026225, ngày cấp 20/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Landmark 1, Khu đô thị Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh			Không
4.05	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX)		GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	Từ 10/2020		Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
4.06	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội		GCNĐKDN số 0100102848 ngày cấp 21/11/2023 tại Sở Tài chính TP.Hà Nội	20 Láng Hạ, phường Láng, Thành phố Hà Nội	Từ 04/2021		Tổ chức có liên quan

4.07	CTCP Vật tư Thủy sản Việt Nam		Tổ chức có liên quan – Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN Số 0200287409 ngày cấp 25/08/2005 tại Sở Tài chính Tp. Hải Phòng	173 Ngô Quyền, phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	Từ 10/2021			Tổ chức có liên quan
5.	Trần Công Toại	182915139 Ngân hàng ACB	Thành viên Ban kiểm soát	Số CMND: 031181263 Ngày cấp: 06/6/2012 Nơi cấp: Công an Hải Phòng	103/5/47 Lê Lai, P. Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	15/4/2022	Bổ nhiệm		Thành viên Ban kiểm soát
5.01	Mẹ ruột: Trần Thị Tích		Không	181381605 cấp ngày 12/11/2018. Công an Nghệ An	Xã Thanh Tùng, H. Thanh Chương, Nghệ An				Không
5.02	Anh ruột: Trần Bá Thịnh		Không	04056000267 ngày 29/06/2017. Cục CS ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư	108/E8 Phường 4, Q. Tân Bình, TP Hồ Chí Minh				Không
5.03	Chị dâu: Trần Thị Thương		Không	033167001298, cấp ngày 29/06/2017 Cục CS ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư	108/E8 Phường 4, Q. Tân Bình, TP Hồ Chí Minh				Không
5.04	Anh ruột: Trần Công Thành		Không	180012570 ngày 02/7/2012 Công an Nghệ An	Xã Thanh Tùng, H. Thanh Chương, Nghệ An				Không
5.05	Chị dâu: Đậu Thị Hòa		Không	180727532 ngày 15/9/2011 tại Công an Nghệ An	Xã Thanh Tùng, H. Thanh Chương, Nghệ An				Không
5.06	Em ruột: Trần Văn Thông		Không	024557128 ngày 17/7/2006 Công an TP Hồ Chí Minh	1/12/1B đường Sơn Kỳ, P. Sơn Kỳ. Q. Tân Phú, TP Hồ Chí Minh				Không
5.07	Em dâu: Đinh Thị Thùy		Không	024557129 ngày 17/7/2006 Công an TP Hồ Chí Minh	1/12/1B đường Sơn Kỳ, P. Sơn Kỳ. Q. Tân Phú, TP Hồ Chí Minh				Không
5.08	Em ruột: Trần Thị Từ		Không	040167000130 ngày 28/04/2017 Cục CS ĐKQL cư trú và QLQG	TT Trạm sử chữa-Cục quản lý hành chính, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội				Không

				về dân cư	001061009094 ngày 28/04/2017 Cục CS ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư	TT Trạm xử chữa-Cục quản lý hành chính,Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội			Không
5.09	Em rể: Hoàng Công Hải								
5.10	Em ruột: Trần Thị Thu				040170000484 ngày 15/07/2020 Cục CS QLHC về trật tự xã hội	30 Đường 10 Cư xá Đài Ra đa-Phủ Lâm, P13, Q5, TP Hồ Chí Minh			Không
5.11	Em rể: Võ Phi Hùng				079065013262 ngày 15/07/2020 Cục CS QLHC về trật tự xã hội	30 Đường 10 Cư xá Đài Ra đa-Phủ Lâm, P13, Q5, TP Hồ Chí Minh			Không
5.12	Mẹ vợ: Trịnh Thị Bằng				171440193 ngày 15/06/2009 Công an tỉnh Thanh Hóa	Xã Yên Thọ, Yên Định, Thanh Hóa			Không
5.13	Vợ: Nguyễn Thị Ngân				031634154 ngày 06/6/2012 Công an Hải Phòng	103/5/47 Lê Lai, P. Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng			Không
5.14	Con ruột: Trần Thị Phương Nhi				031197006622 ngày 16/16/2020 Cục CS QLHC về trật tự xã hội	103/5/47 Lê Lai, P. Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng			Không
5.15	Con ruột: Trần Mai Hương				031302001711 ngày 18/04/2017 Cục CS ĐKKL cư trú và QLQG về dân cư	103/5/47 Lê Lai, P. Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng			Không
5.16	Con : Trần Đăng Khôi				Còn nhỏ, chưa có CCCD	103/5/47 Lê Lai, P. Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng			Không
6.	Lê Cao Thùy Linh				Số 079193002576, ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Bổ nhiệm 26/10/2023			Thành viên Ban kiểm soát
6.01	Chồng: Võ Huỳnh Tân				Số 079093007767, ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	22/6C Ấp Trung Đông, Xã Thới Tam Thôn, H. Hóc Môn, Tp. HCM			Không
6.02	Bồ ruột: Lê Văn				Số 079067011048,	361/70/120 Áp 6, Xã Đông			Không

	Hùng			ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thanh, H. Hóc Môn, Tp. HCM				
6.03	Mẹ ruột: Cao Thị Sáu		Không	Số 079164018163, ngày cấp 08/03/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	361/70/120 Ấp 6, Xã Đông Thanh, H. Hóc Môn, Tp. HCM			Không	
6.04	Em ruột: Lê Cao Thùy Trang		Không	Số 079197015137, ngày cấp 11/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	361/70/120 Ấp 6, Xã Đông Thanh, H. Hóc Môn, Tp. HCM			Không	
6.05	Bố chồng: Võ Kim Quang		Không	Số 072063005419, ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	22/6C Ấp Trung Đông, Xã Thới Tam Thôn, H. Hóc Môn, Tp. HCM			Không	
6.06	Mẹ chồng: Huỳnh Thị Kim Liên		Không	Số 079159025833, ngày cấp 15/09/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	22/6C Ấp Trung Đông, Xã Thới Tam Thôn, H. Hóc Môn, Tp. HCM			Không	
6.07	Em chồng: Võ Huỳnh Ngọc Trâm		Không	Số 079197019364, ngày cấp 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	22/6C Ấp Trung Đông, Xã Thới Tam Thôn, H. Hóc Môn, Tp. HCM			Không	
6.08	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX)		Tổ chức có liên quan – Chuyên viên Kế toán tổng hợp	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	Từ 06/2021		Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đồng lớn (cổ đồng sở hữu trên 5%)	
6.09	CTCP Thủy Đặc Sản		Tổ chức có liên quan – Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0302598530 ngày cấp 24/06/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	B23/63, Hoàng Phan Thái, xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.	Tháng 04/2023		Tổ chức có liên quan	
III	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ KIỂM NGHIỆM THƯ KÝ CÔNG TY								
7.	Vũ Hồng Trưởng	006C090054	Phó Tổng giám đốc,	Số 031071012702, ngày cấp 28/06/2021	Số 186 Lô 16 MR, Trung Hành 5, phường Hải An,	14/8/2023	Bổ nhiệm	Phó Tổng giám đốc, Người phụ	

			Người phụ trách quản trị kiêm nhiệm Thư ký Công ty	tại Cục QLHC về TTXH	TP. Hải Phòng				trách quản trị kiêm nhiệm Thư ký Công ty
7.01	Bố ruột: Vũ Ngọc Viện		Không	Số 031040003670 Cấp ngày: 12/08/1921, tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 186 Lô 16 MR, Trung Hành 5, phường Hải An, thành phố Hải Phòng				Không
7.02	Mẹ ruột: Lê Thị Chiến		Không	Số 03114900484 Cấp ngày: 12/08/1921, tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 186 Lô 16 MR, Trung Hành 5, phường Hải An, thành phố Hải Phòng				Không
7.03	Em ruột: Vũ Văn Minh		Không	Số: 031072007109, cấp ngày 26/04/2019 tại cục CS QLHC về TT Xã hội	Số 07/54 đường Trung Hành, Trung Hành 5, phường Hải An, Hải Phòng				Không
7.04	Em dâu: Phạm Thu Thủy		Không	Số: 031173014713, cấp ngày 09/08/2021 tại cục CS QLHC về TT Xã hội	Số 07/54 đường Trung Hành, Trung Hành 5, phường Hải An, Hải Phòng				Không
7.05	Em trai: Vũ Hong Quang		Không	Số: 031075009527 cấp ngày 20/04/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 27/01C Ngõ 174 Văn Cao, phường Gia Viên, TP. Hải Phòng				Không
7.06	Em dâu: Phạm Thị Toan		Không	Số 031179005068 cấp ngày 19/3/2018- Cục trưởng cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 27/01C Ngõ 174 Văn Cao, phường Gia Viên, TP. Hải Phòng				Không
7.07	Em gái: Vũ Thị Hong Loan		Không	Số 031176001129, cấp ngày 09/6/2015 - Cục trưởng cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 73/124 Lạch Tray - Phường Lê Chân. TP. Hải Phòng				Không
7.08	Em rể: Trần Văn Bình		Không	Số: 031069006586, cấp ngày 06/12/2019 tại Cục CS QLHC về	Số 73/124 Lạch Tray - Phường Lê Chân. TP. Hải Phòng				Không

7.09	Bố vợ: Đặng Quang Nếp			Không	TTXH Số: 031050008817 cấp ngày 06/10/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 03/522 Ngõ Gia Tự, phường Hải An, thành phố Hải Phòng.				Không
7.10	Mẹ vợ: Lại Thị Doanh			Không	Số: 0361500, 19044 cấp ngày 20/8/2021, tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 03/522 Ngõ Gia Tự, phường Hải An, thành phố Hải Phòng.				Không
7.11	Vợ: Đặng Thị Việt			Không	Số: 031174018271, cấp ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 186 Lê 16 MR, Trung Hành 5, phường Hải An, TP. Hải Phòng				Không
7.12	Con gái: Vũ Thị Mỹ Duyên			Không	Số: 0311980004783 tại Cục QLHC về TTXH	Xã Kiến Minh, TP. Hải Phòng				Không
7.13	Con rể: Hoàng Việt Phú			Không	Số: 031095007547 Cấp ngày 16/01/2022 tại Cục QLHC về TTXH	Xã Kiến Minh, TP. Hải Phòng				Không
7.14	Con trai: Vũ Tuấn Thành			Không	Số 031203001574 cấp ngày 02/8/2022 tại Cục QLHC về TTXH	Số 186 Lê 16 MR, Trung Hành 5, phường Hải An, TP. Hải Phòng				Không
IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG										
8.	Ngô Thị Thu Hà			Kế toán trưởng	031187008127, cấp ngày 23/03/2022 tại Cục trưởng cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 27 ngõ 580 Ngõ Gia Tự, phường Hải An, Hải Phòng	15/06/2016			Bổ nhiệm Kế toán trưởng
8.01	Chồng: Nguyễn Văn Hoi			Không	031083024329 cấp ngày 24/03/2022 tại Công an Hải Phòng	Số 27 ngõ 580 Ngõ Gia Tự, phường Hải An, Hải Phòng				Không
8.02	Con: Nguyễn Việt Hưng			Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Số 27 ngõ 580 Ngõ Gia Tự, phường Hải An, Hải Phòng				Không
8.03	Con: Nguyễn Hà Ngân			Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Số 27 ngõ 580 Ngõ Gia Tự, phường Hải An, Hải Phòng				Không
8.04	Con: Nguyễn Hà			Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Số 27 ngõ 580 Ngõ Gia Tự, phường Hải An, Hải Phòng				Không

	An			CCCD	phường Hải An, Hải Phòng				
8.05	Bố: Ngô Văn Nguyễn		Không	031057002850 cấp ngày 31/08/2021 do Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Nam Am, xã Vĩnh Am, Hải Phòng				Không
8.06	Mẹ: Lương Thị Thả		Không	031160022167 cấp ngày 27/04/2021 do Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Nam Am, xã Vĩnh Am, Hải Phòng				Không
8.07	Bố chồng: Nguyễn Viết Siêng		Không	031043003002 cấp ngày 23/12/2021 tại Cục QLHC về TTXH	Thôn 1, xã Vĩnh Am, Hải Phòng				Không
8.08	Mẹ chồng: Đỗ Thị Tách		Không	031143004284 cấp ngày 17/9/2021 tại Cục QLHC về TTXH	Thôn 1, xã Vĩnh Am, Hải Phòng				Không
8.09	Chị gái: Ngô Thị Thu Ngọc		Không	031183008737 cấp ngày 19/9/2017 tại Cục trưởng cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	2/76 Lãm Khê, phường Kiến An, Hải Phòng				Không
8.10	Anh rể: Bùi Đăng Quân		Không	034077000304 cấp ngày 13/8/2014 tại Cục trưởng cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	2/76 Lãm Khê, phường Kiến An, Hải Phòng				Không
8.11	Em gái: Ngô Thị Hồng		Không	031190020862 cấp ngày 28/9/2022 do Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Nam Am, xã Vĩnh Am, Hải Phòng				Không
8.12	Em rể: Vũ Hải Cương		Không	031088012444 cấp ngày 14/10/2020 do cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Nam Am, xã Vĩnh Am, Hải Phòng				Không
8.13	Em trai: Ngô Văn Duy		Không	031095015140 cấp ngày 09/01/2022 do Cục CS quản lý hành	Số 7/31/16/37 An Đà, phường Gia Viên, Hải Phòng Phòng				Không

8.14	Em dâu: Phạm Thúy Nhung	Không	chính về trật tự xã hội 031197003881 cấp ngày 06/12/2016 do Cục trưởng cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 7/31/16/37 An Đà, phường Gia Viên, Hải Phòng				Không
V.	CÓ ĐỒNG NHÀ NƯỚC - CỔ ĐỒNG LỚN							
9.	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX)	Cổ đồng nhà nước - cổ đồng lớn (cổ đồng sở hữu trên 5%)	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh				CTCP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam là Công ty con của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP, Tổng công ty sở hữu: 3.508.200 cổ phiếu, chiếm 62,37% vốn điều lệ của Công ty
9.01	Hoàng Ngọc Thạch	Chủ tịch Hội đồng quản trị SEAPRODEX	Số 001075025146, ngày cấp 15/06/2020 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	10A Phạm Đình Hồ, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội				Người quản lý của SEAPRODEX
9.02	Mai Xuân Phong	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc SEAPRODEX	Số 038073014756, ngày cấp 01/05/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	A3.27.06, Chung cư The Gold View, 346 Bến Vân Đồn, phường Vĩnh Hội, Thành phố Hồ Chí Minh				Người quản lý và Người đại diện theo pháp luật của SEAPRODEX
9.03	Đặng Phương Lan	Thành viên Hội đồng quản trị SEAPRODEX	Số 033189003584, ngày cấp 13/02/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đường Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội				Người quản lý của SEAPRODEX
9.04	Đỗ Thị Phương Lan	Thành viên Hội đồng quản trị TNHH MTV	Số 034177008514, ngày cấp 17/06/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về	Villa 21, D9, Saigon Pearl				Người quản lý của SEAPRODEX

9.05	Lê Trung Hiếu	CK Maybank Kim Eng	SEAPRODEX	TTXH	63 Bình Thành, KP 22, phường Bình Hưng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX
9.06	Nguyễn Thành Trung	009C076919	Phó Tổng giám đốc kiểm Người được ủy quyền công bố thông tin	Số 030081019002, ngày cấp 12/8/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 41 đường 20, Khu phố 54, phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX
9.07	Lê Vĩnh Hòa	022C003653 024C101369 079C101369 001C534456	Phó Tổng giám đốc kiểm Người phụ trách quản trị công ty	Số 048082006750, ngày cấp 10/02/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX
9.08	Đỗ Trung Chuyên	003C049889	Phó Tổng giám đốc kiểm Giám đốc Chi nhánh Seaprodex Lâm Đồng	Số 038081014691, ngày cấp 26/02/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	67/2/18 Đường số 5, phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX
9.09	Vũ Thị Hồng Gấm		Kế toán trưởng SEAPRODEX	Số 036172009920, ngày cấp 20/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	62/29/17 Lâm Văn Bền, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh				Người quản lý của SEAPRODEX

PHỤ LỤC II

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (06 tháng đầu năm 2025)

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty số:/2025/BC-ĐTTS-HĐQT ngày 29 tháng 7 năm 2025)

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1.	Lê Vĩnh Hòa	022C003653 024C101369 079C101369 001C534456	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Số 048082006750, ngày cấp 10/02/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Đại diện phần vốn 1.539.400 cổ phiếu	chiếm 27,37% vốn điều lệ	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Đại diện phần vốn của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP (SEAPRODEX)
1.01	Bố ruột: Lê Văn Thưởng		Không	Số 048043001472, ngày cấp 28/06/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	344 Hoàng Diệu, phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%	Không
1.02	Mẹ ruột: Võ Thị Vũ		Không	Số 048151003298, ngày cấp 28/06/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	344 Hoàng Diệu, phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%	Không
1.03	Anh ruột: Lê Huy Vĩnh	045C102040	Không	Số 049081012865, ngày cấp 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
1.04	Chị dâu: Trương Thị Thủy Diễm		Không	Số 083183000215, ngày cấp 25/02/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không

				Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh			
1.05	Em ruột: Lê Vũ Kỳ Nam		Không	Số 048089000332, ngày cấp 16/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	344 Hoàng Diệu, phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%	Không
1.06	Bố vợ: Thái Phúc		Không	Số 052047000315, ngày cấp 13/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Hoàng Anh Gia Lai Lakeview, 72 Hàm Nghi, phường Thạc Gián, Thành phố Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%	Không
1.07	Mẹ vợ: Nguyễn Thị Kim Dung		Không	Số 031155005875, ngày cấp 13/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Hoàng Anh Gia Lai Lakeview, 72 Hàm Nghi, phường Thạc Gián, Thành phố Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%	Không
1.08	Vợ: Thái Thị Thu Thảo		Không	Số 048183003473, ngày cấp 14/06/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
1.09	Con ruột: Lê Thái Chi Mai		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
1.10	Con ruột: Lê Thái Anh Minh		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Căn hộ B14.04 chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
1.11	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX)		Tổ chức có liên quan – Phó Tổng giám đốc	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	3.508.200	62,37%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
1.12	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung		Tổ chức có liên quan – Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0400100778, ngày cấp 14/12/2006 tại Sở Tài chính TP. Đà Nẵng	01 Bùi Quốc Hưng, phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan

1.13	CTCP Thủy sản số 4		Tổ chức có liên quan – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0302317620, ngày cấp 31/3/2016 tại Sở Tài chính TP.HCM	320 Hưng Phú, phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
1.14	CTCP Thủy Sản		Tổ chức có liên quan – Thành viên Hội đồng quản trị	GCNĐKDN số 0302598530 ngày cấp 24/06/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	B23/63, Hoàng Phan Thái, xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan
2.	Lương Thế Long		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc	Số 031078016408 cấp ngày 01/03/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	- Sở hữu cá nhân 36.000 cổ phiếu - Đại diện phần vốn: 844.000 cổ phiếu	- Sở hữu cá nhân chiếm 0,64% vốn điều lệ - Đại diện phần vốn chiếm 15% vốn điều lệ (SEAPRODEX)	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc - Đại diện phần vốn của Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - CTCP (SEAPRODEX)
2.01	Vợ: Trần Thị Thu Phương		Không	Số 036182001060 cấp ngày 01/10/2015 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
2.02	Con gái: Lương Bảo Ngọc		Không	Số 036305002376 cấp ngày 07/07/2020 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
2.03	Con gái: Lương Bảo Châu		Không	Còn nhỏ chưa có CCCD	Thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
2.04	Con trai: Lương Gia Hưng		Không	Còn nhỏ chưa có CCCD	Thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
2.05	Bố ruột: Lương Văn Diễm		Không	Số 031047001473 cấp ngày 21/3/2019 tại Cục CS ĐKQL cư trú và	Thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không

					Nhà Bè, TPHCM				
3.03	Bố ruột: Nguyễn Văn Hiền			Không	Số 042061006973 ngày cấp 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44 Đường số 14, KDC Cotec, Tổ 17, Ấp 1, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
3.04	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Nhung			Không	Số 042162006649 ngày cấp 22/11/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 44 Đường số 14, KDC Cotec, Tổ 17, Ấp 1, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
3.05	Anh trai: Nguyễn Mạnh Tuấn			Không	Số 042088004345 ngày cấp 15/01/2023 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	39/11/10 Thống Nhất, P. Bình An, TP. Dĩ An, Bình Dương	0 cổ phiếu	0%	Không
3.06	Bố vợ: Đào Văn Cập			Không	Số 079062017624 ngày cấp 02/01/2023 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	270B/7/22/5 Lý Thường Kiệt, P6, Q.Tân Bình, TPHCM	0 cổ phiếu	0%	Không
3.07	Mẹ vợ: Nguyễn Thị Ngọc Thủy			Không	Số 079160003316 ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	270B/7/22/5 Lý Thường Kiệt, P6, Q.Tân Bình, TPHCM	0 cổ phiếu	0%	Không
3.08	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX)			Tổ chức có liên quan – Phó Trưởng phòng Quản lý Danh mục đầu tư	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	3.508.200	62,37%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
3.09	CTCP Đồ hộp Hạ Long			Tổ chức có liên quan – Thành viên BKS	GCNĐKDN số 0200344752 ngày cấp 05/3/1999 tại Sở Tài chính TP. Hải Phòng	71 Lê Lai, phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan – Thành viên BKS

3.10	CTCP Thủy sản số 5		Tổ chức có liên quan – Thành viên HĐQT	GCNĐKDN 0301909649 ngày cấp 16/6/2006 tại Sở Tài chính TP.HCM	100/26 Bình Thới, Phường 14, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan – Thành viên HĐQT
BANKIỂM SOÁT								
4.	Lưu Mạnh Cường	021C499146 003C189102	Trưởng Ban kiểm soát	Số 079095010881, ngày cấp 26/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Masteri Thảo Điền - T3, 159 Võ Nguyên Giáp, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Trưởng Ban kiểm soát
4.01	Bố ruột: Lưu Phùng Tiến		Không	Số 079070036320, ngày cấp 07/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, phường Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
4.02	Mẹ ruột: Nguyễn Thị Nguyệt Thu		Không	Số 083171001049, ngày cấp 07/4/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	86/11 Mai Văn Ngọc, phường Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
4.03	Em ruột: Lưu Bình An		Không	Số 0792000007301, ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Landmark 1, Khu đô thị Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
4.04	Em ruột: Lưu Thiên Ái		Không	Số 079304026225, ngày cấp 20/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chung cư Landmark 1, Khu đô thị Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
4.05	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX)		Tổ chức có liên quan – Thành viên Ban kiểm soát	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	3.508.200	62,37%	Tổ chức có liên quan – Cổ đông nhà nước, cổ đông lớn (cổ đông sở hữu trên 5%)
4.06	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội		Tổ chức có liên quan – Thành viên	GCNĐKDN số 0100102848 ngày cấp 21/11/2023 tại Sở Tài	20 Láng Hạ, phường Láng, Thành phố Hà Nội	0 cổ phiếu	0%	Tổ chức có liên quan

				Công an TP Hồ Chí Minh	TP Hồ Chí Minh		
5.08	Em ruột: Trần Thị Tứ		Không	040167000130 ngày 28/04/2017 Cục CS ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư	TT Trại sử chữa-Cục quản lý hành chính, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0%	Không
5.09	Em rể: Hoàng Công Hải		Không	001061009094 ngày 28/04/2017 Cục CS ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư	TT Trại sử chữa-Cục quản lý hành chính, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0%	Không
5.10	Em ruột: Trần Thị Thu		Không	040170000484 ngày 15/07/2020 Cục CS QLHC về trật tự xã hội	30 Đường 10 Cư xá Đài Ra đa-Phủ Lâm, P13, Q5, TP Hồ Chí Minh	0%	Không
5.11	Em rể: Võ Phi Hùng		Không	079065013262 ngày 15/07/2020 Cục CS QLHC về trật tự xã hội	30 Đường 10 Cư xá Đài Ra đa-Phủ Lâm, P13, Q5, TP Hồ Chí Minh	0%	Không
5.12	Mẹ vợ: Trịnh Thị Bằng		Không	171440193 ngày 15/06/2009 Công an tỉnh Thanh Hóa	Xã Yên Thọ, Yên Định, Thanh Hóa	0%	Không
5.13	Vợ: Nguyễn Thị Ngân		Không	031634154 ngày 06/6/2012 Công an Hải Phòng	103/5/47 Lê Lai, P. Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	0%	Không
5.14	Con ruột: Trần Thị Phương Nhi		Không	031197006622 ngày 16/16/2020 Cục CS QLHC về trật tự xã hội	103/5/47 Lê Lai, P. Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	0%	Không
5.15	Con ruột: Trần Mai Hương		Không	031302001711 ngày 18/04/2017 Cục CS ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư	103/5/47 Lê Lai, P. Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	0%	Không
5.16	Con : Trần Đăng Khôi		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	103/5/47 Lê Lai, P. Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	0%	Không
6.	Lê Cao Thùy Linh		Thành viên Ban kiểm soát	Số 079193002576, ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	361/70/120 Áp 6, Xã Đông Thanh, H. Hóc Môn, Tp. HCM	0%	Thành viên Ban kiểm soát

6.01	Chồng: Võ Huỳnh Tân		Không	Số 079093007767, ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	22/6C Ấp Trung Đông, Xã Thới Tam Thôn, H. Hóc Môn, Tp. HCM	0 cổ phiếu	0%	Không
6.02	Bố ruột: Lê Văn Hùng		Không	Số 079067011048, ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	361/70/120 Ấp 6, Xã Đông Thanh, H. Hóc Môn, Tp. HCM	0 cổ phiếu	0%	Không
6.03	Mẹ ruột: Cao Thị Sáu		Không	Số 079164018163, ngày cấp 08/03/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	361/70/120 Ấp 6, Xã Đông Thanh, H. Hóc Môn, Tp. HCM	0 cổ phiếu	0%	Không
6.04	Em ruột: Lê Cao Thùy Trang		Không	Số 079197015137, ngày cấp 11/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	361/70/120 Ấp 6, Xã Đông Thanh, H. Hóc Môn, Tp. HCM	0 cổ phiếu	0%	Không
6.05	Bố chồng: Võ Kim Quang		Không	Số 072063005419, ngày cấp 21/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	22/6C Ấp Trung Đông, Xã Thới Tam Thôn, H. Hóc Môn, Tp. HCM	0 cổ phiếu	0%	Không
6.06	Mẹ chồng: Huỳnh Thị Kim Liên		Không	Số 079159025833, ngày cấp 15/09/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	22/6C Ấp Trung Đông, Xã Thới Tam Thôn, H. Hóc Môn, Tp. HCM	0 cổ phiếu	0%	Không
6.07	Em chồng: Võ Huỳnh Ngọc Trâm		Không	Số 079197019364, ngày cấp 22/12/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	22/6C Ấp Trung Đông, Xã Thới Tam Thôn, H. Hóc Môn, Tp. HCM	0 cổ phiếu	0%	Không
6.08	Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (SEAPRODEX)		Tổ chức có liên quan – Chuyên viên Kế toán tổng hợp	GCNĐKDN số 0310745210 ngày cấp 16/08/2023 tại Sở Tài chính TP.HCM	2-4-6 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	0 cổ phiếu	0%	Không
6.09	CTCP Thủy Đặc Sản		Tổ chức có liên quan – Thành viên	GCNĐKDN số 0302598530 ngày cấp 24/06/2023 tại Sở Tài	B23/63, Hoàng Phan Thái, xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.	0 cổ phiếu	0%	Không

		Ban kiểm soát	chính TP.HCM	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ KIỂM NGHIỆM THỦ KÝ CÔNG TY				
III								
7.	Vũ Hồng Trường	006C090054	Phó Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị kiểm nghiệm Thư ký Công ty	Số 031071012702, ngày cấp 28/06/2021 tại Cục QLHC về TTXH	Số 186 Lô 16 MR, Trung Hành 5, phường Hải An, Hải Phòng	19.990 cổ phiếu	0,36%	Phó Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị kiểm nghiệm Thư ký Công ty
7.01	Bố ruột: Vũ Ngọc Viện		Không	Số 031040003670 Cấp ngày: 12/08/1921, tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 186 Tây Trung Hành, Trung Hành 5, phường Hải An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
7.02	Mẹ ruột: Lê Thị Chiến		Không	Số 03114900484 Cấp ngày: 12/08/1921, tại Cục CS QLHC về TTXH	186/Lô 16 MR Trung Hành 5, phường Hải An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
7.03	Em ruột: Vũ Văn Minh		Không	Số: 031072007109, cấp ngày 26/04/2019 tại cục CS QLHC về TT Xã hội	Số 07/54 đường Trung Hành, Trung Hành 5, phường Hải An, TP. Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
7.04	Em dâu: Phạm Thu Thủy		Không	Số: 031173014713, cấp ngày 09/08/2021 tại cục CS QLHC về TT Xã hội	Số 07/54 đường Trung Hành, Trung Hành 5, phường Hải An, TP. Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
7.05	Em trai: Vũ Hồng Quang		Không	Số: 031145088 cấp ngày 08/01/2014 tại Công an Hải Phòng	Số 27/01C Ngõ 174 Văn Cao, phường Gia Viên, TP. Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
7.06	Em dâu: Phạm Thị Toan		Không	Số 031179005068 cấp ngày 19/3/2018 - Cục trưởng cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 27/01C Ngõ 174 Văn Cao, phường Gia Viên, TP. Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
7.07	Em gái: Vũ Thị Hồng Loan		Không	Số 031176001129, cấp ngày 09/6/2015 - Cục trưởng cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 73/124 Lạch Tray - P. Lê Chân - Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không

7.08	Em rể: Trần Văn Bình		Không	Số: 031069006586, cấp ngày 06/12/2019 tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 73/124 Lạch Tray - P. Lê Chân - Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
7.09	Bố vợ: Đặng Quang Nếp		Không	Số: 030206841 cấp ngày 11/12/2013 tại Công an Hải Phòng	Số 03/522 Ngô Gia Tự, phường Hải An, thành phố Hải Phòng.	0 cổ phiếu	0%	Không
7.10	Mẹ vợ: Lại Thị Doanh		Không	Số: 030636378, cấp ngày 09/01/2012, tại Công an Hải Phòng	Số 03/522 Ngô Gia Tự, phường Hải An, thành phố Hải Phòng.	0 cổ phiếu	0%	Không
7.11	Vợ: Đặng Thị Việt		Không	Số: 031174018271, cấp ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Cục CS QLHC về TTXH	Số 186 Lô 16MR Trung Hành 5, phường Hải An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
7.12	Con gái: Vũ Thị Mỹ Duyên		Không	Số: 0311980004783 Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Xã Kiến Minh, TP. Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
7.13	Con rể: Hoàng Việt Phú		Không	Số: 031095007547 Cấp ngày 16/01/2022 tại Cục QLHC về TTXH	Xã Kiến Minh, TP. Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
7.14	Con Trai: Vũ Tuấn Thành		Không	Số 031203001574 cấp ngày 02/8/2022 tại Cục QLHC về TTXH	Số 186 Lô 16MR Trung Hành 5, phường Hải An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG								
8.	Ngô Thị Thu Hà		Kế toán trưởng	031187008127, cấp ngày 23/03/2022 tại Cục trưởng cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 27 ngõ 580 Ngô Gia Tự, phường Hải An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Kế toán trưởng
8.01	Chồng: Nguyễn Văn Hợi		Không	031083024329 cấp ngày 24/03/2022 tại Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 27 ngõ 580 Ngô Gia Tự, phường Hải An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.02	Con: Nguyễn Việt Hưng		Không	Còn nhò, chưa có CCCD	Số 27 ngõ 580 Ngô Gia Tự, phường Hải An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không

8.03	Con: Nguyễn Hà Ngân		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Số 27 ngõ 580 Ngõ Gia Tự, phường Hải An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.04	Con: Nguyễn Hà An		Không	Còn nhỏ, chưa có CCCD	Số 27 ngõ 580 Ngõ Gia Tự, phường Hải An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.05	Bố: Ngô Văn Nguyễn		Không	031057002850 cấp ngày 31/08/2021 do Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Nam Am, xã Vĩnh Am, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.06	Mẹ: Lương Thị Thà		Không	031160022167 cấp ngày 27/04/2021 do Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Nam Am, xã Vĩnh Am, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.07	Bố chồng: Nguyễn Viết Siêng		Không	031043003002 cấp ngày 23/12/2021 tại Cục QLHC về TTXH	Thôn 1, xã Vĩnh Am, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.08	Mẹ chồng: Đỗ Thị Tách		Không	031143004284 cấp ngày 17/9/2021 tại Cục QLHC về TTXH	Thôn 1, xã Vĩnh Am, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.09	Chị gái: Ngô Thị Thu Ngọc		Không	031183008737 cấp ngày 19/9/2017 tại Cục trưởng cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	2/76 Lãm Khê, phường Kiến An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.10	Anh rể: Bùi Đăng Quân		Không	034077000304 cấp ngày 13/8/2014 tại Cục trưởng cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	2/76 Lãm Khê, phường Kiến An, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.11	Em gái: Ngô Thị Hồng		Không	031190020862 cấp ngày 28/9/2022 do Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Nam Am, xã Vĩnh Am, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.12	Em rể: Vũ Hải Cường		Không	031088012444 cấp ngày 14/10/2020 do cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Nam Am, xã Vĩnh Am, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không

8.13	Em trai: Ngô Văn Duy		Không	031095015140 cấp ngày 09/01/2022 do Cục CS quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 7/31/16/37 An Đà, phường Gia Viên, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không
8.14	Em dâu: Phạm Thúy Nhưng		Không	031197003881 cấp ngày 06/12/2016 do Cục trưởng cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 7/31/16/37 An Đà, phường Gia Viên, Hải Phòng	0 cổ phiếu	0%	Không